TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA BÌNH, TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2019/HS-ST
Ngày 21-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyến.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Ngọc Anh;

2. Ông Nguyễn Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Cường – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tập - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2019/TLST- HS ngày 25 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2019/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Đặng Văn S, sinh năm 1969 tại Bắc Ninh;

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1942; có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1969 và 02 con, con lớn sinh năm 1991 và con nhỏ sinh năm 1992; tiền án: Có 01 tiền án là Bản án số 83/2017/HSST ngày 13/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/10/2018; tiền sự: Không; *nhân thân: Bản án số 22/HSST ngày 17/10/1992 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lương xử phạt 02 năm tù cho hưởng án treo, thử thách 3 năm về tội*

"Cướp tài sản". Chấp hành xong thời gian thử thách ngày 17/10/1995, chấp hành xong án phí ngày 13/04/1993 (đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Đinh Bá L, sinh năm 1985, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 10/6/2019, tại trước cổng nhà ở của Đặng Văn S ở thôn T, xã Q, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác Công an huyện Gia Bình phối hợp với Công an xã Quỳnh Phú bắt quả tang S đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đinh Bá L. Quá trình bắt quả tang, L tự giác giao nộp từ túi quần bên phải, phía trước L đang mặc 02 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng, mở ra bên trong cả hai gói đều chứa chất bột màu trắng. L khai nhận đây là hai gói ma túy L vừa mua được của S với giá 400.000 đồng. Hai gói nhỏ trên được cho vào phong bì thư niêm phong theo quy định, ký hiệu M1. Quá trình kiểm tra S tự giác giao nộp số tiền 400.000 đồng gồm 01 tờ tiền có mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền có mệnh giá 100.000 đồng và 02 tờ tiền có mệnh giá 50.000 đồng. S khai đây là số tiền S vừa bán ma túy cho L mà có được. Sau đó, tổ công tác đã yêu cầu S, L và người làm chứng về ban Công an xã Quỳnh Phú tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Bình đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của S. Quá trình khám xét, lực lượng Công an thu giữ tại góc trái trên bàn thờ nhà ở của S 01 túi nilon màu trắng bên trong có 03 gói nhỏ đều được bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong cả ba gói đều chứa chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu M2); thu giữ tại giường ngủ nhà ở của S 01 gói bọc ngoài bằng vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng (niêm phong theo ký hiệu M3); thu giữ tại bên trong lọ hoa đặt trên góc bên

phải bàn thờ nhà ở của S 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục (niêm phong ký hiệu M4).

Tại bản kết luận giám định số 488/KLGĐMT-PC09 ngày 10/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng 0,0291 gam; Là ma túy; Loại: Heroine;

- Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 có khối lượng 0,1928 gam; Là ma túy; Loại: Heroine;

- Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M3 có khối lượng 0,0614 gam; Là ma túy; Loại: Heroine;

- Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M4 có khối lượng 0,3378 gam; Là ma túy; Loại: Heroine;

Heroine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

*. Tại cáo trạng số 63/CT-VKSGB ngày 23/9/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Đặng Văn S về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

*. Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Luận tội và đề nghị như sau:

- Tuyên bố bị cáo S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

- Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo S từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày 10/6/2019.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo S từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

- Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định được cho vào một phong bì thư được niêm phong, mặt trước có ghi: Mẫu vật còn lại sau giám định kèm KLGĐ số 488/KLGĐMT-PC09 ngày 10/6/2019 của PC09. Mặt sau có chữ ký của giám định viên và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 400.000 đ đã thu giữ của bị cáo;

*. Sau khi nghe bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận và bào chữa, mà thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đúng như bản luận tội đã nêu.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1. Nhận thấy, tại phiên toà hôm nay bị cáo Đặng Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng đã được thu hồi, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để xác định: Hồi 11 giờ 45 phút ngày 10/6/2019, tại cổng nhà ở của Đặng Văn S ở thôn T, xã Q, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, khi S đang có hành vi bán trái phép hai gói ma túy có khối lượng 0,0291 gam Heroine cho Đinh Bá L với giá 400.000 đồng thì bị tổ công tác Công an huyện Gia Bình và Công an xã Quỳnh Phú phát hiện, bắt quả tang; ngoài ra, quá trình khám xét nhà S còn thu giữ được số ma túy có khối lượng 0,5920 gam Heroine. S khai nhận, toàn bộ số ma túy S cất giấu tại nhà S để khi có người hỏi mua S sẽ bán kiếm lời. Tổng khối lượng số ma túy mà S đã bán và tàng trữ để bán trái phép là 0,6211 gam Heroine. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện để nhằm mục đích hưởng lợi, chứng tỏ bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Khi thực hiện

tội phạm, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình đã truy tố**]**

[2. Về nhân thân, tính chất, mức độ của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Xét thấy, bị cáo có một tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, xét tính chất và mức độ tội phạm của bị cáo gây ra là nguy hại lớn cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc, phẫn nộ và hoang mang trong quần chúng nhân dân; hơn nữa, bị cáo còn có nhân thân xấu. Do đó, cần phải có mức hình phạt thật nghiêm tương ứng, cho bị cáo cách ly xã hội một thời gian, để có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng, răn đe phòng ngừa chung, không tạo ra tiền lệ xấu, ngăn chặn sự gia tăng loại tội phạm nguy hiểm này và góp phần làm trong sạch, lành mạnh đời sống xã hội và niềm tin vào pháp luật của nhân dân.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; ngoài ra, bị cáo có có thời gian tham gia quân ngũ và có cha được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.**]**

[3. Về hình phạt bổ sung: Để thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, với số tiền 5.000.000 đồng để sung vào công quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự là phù hợp.**]**

[4. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy số vật chứng, là:

4.1. Mẫu vật còn lại sau giám định được cho vào một phong bì thư được niêm phong, mặt trước có ghi: Mẫu vật còn lại sau giám định kèm KLGĐ số 488/KLGĐMT-PC09 ngày 10/6/2019 của PC09. Mặt sau có chữ ký của giám định viên và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

4.2. Số tiền 400.000 đồng đã thu giữ của bị cáo là do phạm tội mà có (số tiền mua bán ma túy) nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.**]**

[5. Về các vấn đề khác:

5.1. Đối với Đinh Bá L, là người có hành vi mua ma túy của S vào trưa ngày 10/6/2019 nhằm mục đích để sử dụng. Do lượng ma túy L mua và tàng trữ dưới 0,1 gam và trước đó L không có tiền án, tiền sự về các tội liên quan đến ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Bình không xem xét xử lý hình sự đối với L. Hiện tại L không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì nên không tiến hành làm việc được với L. Khi nào làm việc được sẽ xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật. Do đó, không đề cập xem xét.

5.2. Đối với anh Đoàn Trắc C là người trở xe ôm đưa L đến nhà S, quá trình điều tra xác định, khi trở L đến nhà S, anh C không biết việc L đi mua ma túy nên không có căn cứ để xem xét xử lý đối với anh C. Do đó, không đề cập xem xét.

5.3. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho S vào sáng ngày 10/6/2019 tại khu vực Cầu Móng thuộc huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Do S không biết tên, tuổi địa chỉ hay đặc điểm nào khác của người đàn ông nói trên nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Bình chưa có căn cứ để xác minh, làm rõ được khi nào xác minh, làm rõ sẽ xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật. Do đó, không đề cập xem xét.**]**

[6. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.**]**

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo **Đặng Văn S** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1.2. Xử phạt bị cáo Đặng Văn S **38** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày 10/6/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, để đảm bảo việc thi hành án.

1.3. Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Đặng Văn S **5.000.000** đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định được cho vào một phong bì thư được niêm phong, mặt trước có ghi: Mẫu vật còn lại sau giám định kèm KLGĐ số 488/KLGĐMT-PC09 ngày 10/6/2019 của PC09. Mặt sau có chữ ký của giám định viên và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh;

2.2. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Bẩy;

Toàn bộ vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/10/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Bình.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Tuyến

(Đã ký)